

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 3 NĂM HỌC 2024– 2025
LỚP NHÀ TRẺ D1

Giáo viên: Nguyễn Thị Xuân Ngọc – Nguyễn Hà Linh Phương

Đã duyệt
Shuttle
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I (Từ 3/3- 7/3)	Tuần II (Từ 10/3-14/3)	Tuần III (Từ 17/3-21/3)	Tuần IV (Từ 24/3- 28/3)	Mục Tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ, trang phục phù hợp với thời tiết cho trẻ, Quan sát biểu hiện bên ngoài, sức khỏe của trẻ, nhắc nhở trẻ cất dép, cất ba lô. - Thực hiện một số yêu cầu của người lớn. (MT42) - Nhắc trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép. (MT30) - Chơi đồ chơi theo ý thích. - Cho trẻ nghe các bài hát và xem tranh ảnh về giao thông, về ngày lễ 8/3 Quốc tế Phụ nữ . - Thứ 2: Cô và Trẻ mặc đồng phục nhà trường để làm lễ chào cờ.				6,22,26,27,37,40,43 5,7,13,14,29,30,42,44
Thể dục sáng	* Tập thể dục buổi sáng. - Tập với nhạc bài: “ Ô sao bé không lắc”. (MT 6) - Khởi động: Làm vận động nhẹ nhàng theo bài: " Đoàn tàu tí xíu" - Trọng động: - Tập theo nhạc bài hát: “ Ô sao bé không lắc”. - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập. Cảm nhận thời tiết buổi sáng.				
Trò chuyện	- Trò chuyện với trẻ về PTGT đường bộ: Xe đạp, xe máy, ô tô + Tên gọi, đặc điểm nổi bật. + Các phương tiện này chạy ở đâu? Nó dùng để làm gì? + Cho trẻ chơi bắt chước tiếng kêu các phương tiện giao thông: Xe đạp, xe máy, xe ô tô. - Trò chuyện với trẻ về Biển báo GT đường bộ: + Đây là biển báo gì? + Khi gặp biển báo này các con phải đi như thế nào? - Trò chuyện về PTGT đường sắt, đường thủy: Tàu hoả, tàu thủy, thuyền. + Tên gọi, tiếng còi tàu, tiếng kêu khi tàu chạy. + Tàu hoả chạy ở đâu? Nó dùng để làm gì? - Trò chuyện về PTGT đường hàng không: Máy bay.				

	+ Máy bay bay ở đâu? Nó dùng để làm gì? - Trò chuyện về Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 là ngày hội của các bà, mẹ, chị gái, em gái: + Các con sẽ làm gì để tặng các bà, mẹ, chị gái, em gái trong ngày lễ này?				
Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	PTVD: - VĐCB: Đi có mang vật trên tay	HĐVDV Xếp đường đi	PTVD: - VĐCB: Bò theo hướng thẳng có mang vật trên lưng	HĐVDV: Xếp tàu hỏa
	Thứ 3	HĐNB: NBTN: Chiếc ô tô	HĐNB: NBPB: Hình tròn – hình vuông	HĐNB: NBPB: Biển báo xe ngược chiều (MT 26)	HĐNB: NBPB: To hơn - nhỏ hơn (MT 22)
	Thứ 4	HĐTH: In hoa làm thiệp tặng mẹ	HĐTH: Vẽ đường về nhà (Mẫu) (MT 7)	HĐTH: Tô màu ô tô (Mẫu) (MT 44)	HĐTH: Tô màu máy bay (Mẫu)
	Thứ 5	HĐ Truyện: Ô tô con học bài (Trẻ chưa biết)	HĐ Truyện: Tàu thủy tí hon (Trẻ chưa biết)	HĐ Thơ: Đi chơi phố (Trẻ chưa biết) (MT 27)	HĐ Thơ: Oi chiếc máy bay (Trẻ chưa biết)
	Thứ 6	HĐ Âm nhạc: - NDC: Dạy hát: Quà mừng 8/3 - NDKH: VĐTN: Cùng múa vui (MT 43)	HĐ Âm nhạc: - NDC: Nghe hát: Em đi chơi thuyền - NDKH: VĐTN: Đoàn tàu nhỏ xíu	HĐ Âm nhạc - NDC: Dạy hát: Em tập lái ô tô - NDKH: Trò chơi: Thi xem ai nhanh	HĐ Âm nhạc: -NDC: Nghe hát: Anh Phi công ơi - NDKH:VĐTN: Lái ô tô

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế.			
	- HĐMD: + QS ô tô + Tập vẽ phần trên sân trường + Trò chuyện về ngày 8/3 + QS cây hoa hồng - TCVD: + Thi xem ai nhanh + Bóng tròn to + Dung dăng dung dẻ	- HĐMD: + QS thời tiết. + Xem tranh ảnh về tàu, thuyền + Gấp thuyền cho trẻ thả vào nước + Nhặt lá cây - TCVD: + Trời nắng trời mưa + Bóng tròn to + Tìm về đúng nhà.	- HĐMD: + Giải câu đố về PTGT + Tạo khung ảnh với PTGT + Trò chuyện về biển cả giao thông - TCVD: + Bắt bướm + Sang sông về sông + Dung dăng dung dẻ.	- HĐMD: + Xem tranh bé đi chơi ở công viên. + Giải câu đố về PTGT + Cho trẻ chơi đồ chơi to - nhỏ. - TCVD: + Thi xem ai nhanh + Làm theo người quản trò + Trốn tìm
	- Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phần, Chơi với lá cây. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác - Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi mang theo			
	- Thứ 6 hàng tuần: + Thi đua các trò chơi vận động giữa 2 nhóm: " Ném bóng bằng 1 tay" (MT5) + Giao lưu với các anh chị lớp C1 qua TC: Bò có đặt vật trên lưng (cuối tháng).			
Hoạt động góc	- Góc trọng tâm: + Tuần 1: HĐVDV: Xâu vòng tặng mẹ. Chuẩn bị: dây xâu vòng, hạt xâu. Rèn kĩ năng: Trẻ biết cách xâu vòng, cầm dây xuyên qua lỗ của hạt xâu nhiều hạt để tạo thành vòng. Biết ý nghĩa ngày Quốc tế phụ nữ thông qua tranh ảnh, bài hát. + Tuần 2: Bé bế em: Ru em ngủ. Chuẩn bị: búp bê, giường. Rèn kĩ năng: Trẻ biết bế em, xúc cho em ăn, nấu cơm mời cô và các bạn cùng ăn. - Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...). (MT 40) + Tuần 3: Bé chơi với hình khối: Xếp ô tô, tàu hỏa. Chuẩn bị: khối gỗ hình vuông, hình chữ nhật Rèn kĩ năng: Trẻ biết xếp cạnh, xếp chồng các khối tạo thành cái ghế, cái tủ, cái, giường.....			

	+ Tuần 4: Góc văn học: Xem tranh ảnh về phương tiện giao thông. Chuẩn bị: Ảnh về PTGT. Rèn kĩ năng: Trẻ biết cách xem tranh ảnh về phương tiện giao thông. Góc vận động: Đi theo hiệu lệnh, bò trong đường hẹp. Chuẩn bị: Đường để bò. Rèn kĩ năng: Trẻ biết đi theo hiệu lệnh, bò trong đường hẹp không chạm vào vạch.				
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Thích ăn cơm ở trường, ăn được các loại thức ăn khác nhau. (Ngan om củ quả, canh rau cải nấu cua, canh cải thảo nấu thịt, đậu thịt sốt chua ngọt, cháo ngao đậu xanh...) - Ngủ 1 giấc buổi trưa. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.				
Hoạt động chiều	- Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở. (MT 14) (cho trẻ xem video một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...và giáo dục trẻ biết tránh những hành động nguy hiểm) - Dạy trẻ chơi TC: Tìm về đúng bên. - Ôn nhận biết một nhiều, to nhỏ (LQVT)	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi (MT37) (cho xem video và chơi trò chơi) - Dạy trẻ chơi TC: Bánh xe quay - HD trẻ xếp hình ô tô bằng các hình vuông, chữ nhật - Ôn nhận biết phía trước – phía sau : to – nhỏ (LQVT)	- Dạy con cách xử trí khi bị lạc (https://youtu.be/WU_ZOAKa47A?si=dpXflnKECGzStMwa)) - (MT29) Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”...	- Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng, sông suối, đường tàu...) khi được nhắc nhở. (MT13))(cho trẻ xem tranh ảnh về một số vật dụng,nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng, sông suối, đường tàu... và giáo dục để trẻ biết bảo vệ bản thân tránh những nơi nguy hiểm và vật dụng nguy hiểm) - Dạy trẻ chơi TC: Sang sông về sông. - Ôn NB một - nhiều (LQVT)	
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc				

	- Thứ 6 hàng tuần: + Vui múa hát - nhận xét tuyên dương. + Phát phiếu bé ngoan. + Bé tập làm nội trợ: Pha sữa bột cho trẻ ăn kèm bánh quy - Dạy trẻ kĩ năng sống: Cách đi cầu thang				
Chủ đề - SK - các nội dung có liên quan	Chiếc ô tô Chúc mừng ngày QTPN 8/3 Tuần 24	Tàu thủy Tuần 25	Biển báo xe ngược chiều Tuần 26	Máy bay Tuần 27	
Đánh giá KQ thực hiện					

[illegible]

MỤC TIÊU THỰC HIỆN – MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ THÁNG 3 NĂM HỌC 2024 – 2025

I.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT.

MT5: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).

MT6: Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.

MT7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.

MT13: Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng, sông suối, đường tàu...) khi được nhắc nhở.

MT14: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.

II.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC.

MT22: Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.

III.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ.

MT26: Phát âm rõ tiếng.

MT27: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo

MT29: Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:

- + Chào hỏi, trò chuyện.
- + Bày tỏ nhu cầu của bản thân.
- + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?”...

MT30: Nói to, đủ nghe, lễ phép.

IV. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ.

MT37: Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.

MT40: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).

MT42: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

MT43: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.

MT44: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)...